

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH GIA
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 19-03-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Ông Nguyễn Văn Tòng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Đầu – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 03 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST – HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Xuân T - Sinh ngày: 09/02/1992; Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện G, tỉnh H; Nơi ở hiện nay: Thôn S, xã T, huyện G, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông : Lê Xuân L – Sinh năm: 1962; Con bà: Lê Thị T – Sinh năm: 1963; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 2011 bị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở chữa bệnh để cai nghiện ma túy theo Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 24/02/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tĩnh Gia. Đến ngày 12/6/2012 chấp hành xong.

- Năm 2014 bị xử phạt 27 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 123/2014/HSST ngày 20/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Đến ngày 25/7/2014 chấp hành xong án phí, ngày 26/02/2016 chấp hành xong phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:** Anh Nguyễn Sỹ S - Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện G, tỉnh H (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2018, khi đang đi chơi tại thành phố Hà Nội, do nảy sinh ý định muốn sử dụng ma túy đá nên Lê Xuân T đã nhờ một người lái xe ôm tại khu vực quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội mua cho Tân hai túi ma túy đá với giá là 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, Tân cất giữ trong người mà chưa sử dụng ngay.

Đến ngày 01/12/2018, khi Tân đang ở nhà Mai Văn B, sinh năm 1988 ở thôn H, xã M, huyện G, tỉnh H thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với công an huyện Tĩnh Gia và công an xã Mai Lâm phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần trước, bên phải của T một túi ni lông màu trắng có viên đỏ bên trong đựng hai túi ni lông màu trắng có viên xanh, trong mỗi túi đều đựng chất màu trắng dạng tinh thể và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 84/MT-PC09 ngày 04/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể được đựng trong 02 túi ni lông màu trắng có viên xanh là ma túy, có tổng khối lượng 0,341g (không phẩy ba bốn một gam) loại: Methamphetamine.

Đối với người đàn ông mua hộ ma túy cho Lê Xuân T vào ngày 27/11/2018 tại khu vực cầu giấy – Hà Nội. Do Lê Xuân T không nhớ chính xác và xác định được địa điểm cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ, cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra và sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,314g (không phẩy ba bốn một gam) chất màu trắng dạng tinh thể là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia đã ra quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia bảo quản để bảo đảm việc xét xử và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 30/CTr-VKS-HS ngày 15/02/2019 của VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Xuân Tân.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Xuân T là từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (01/12/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên:

+ Trả lại cho bị cáo Lê Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đã qua sử dụng. Có Model: TA – 1034 số IMEL1: 355812098139057; IMEL2: 355813098139055 (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy) vì bị cáo không dùng điện thoại để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,314g ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định đang được quy trữ tại Chi cục thi hành án huyện Tĩnh Gia;

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, là đối tượng nghiện ma túy nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[1.1] Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về quyết định, hành vi tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia: Ngày 07/03/2019 Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo Lê Xuân T, trong quyết định vụ án được đưa ra xét xử vào hồi 07h30 phút ngày 19/03/2019, đến ngày 11/03/2019 Tòa án mới giao được quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị cáo Tân. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân T thống nhất đề nghị không hoãn phiên tòa mà tiếp tục đưa vụ án ra xét xử. Do đó TAND huyện Tĩnh Gia vẫn tiến hành xét xử vụ án bình thường. nên hành vi, quyết định tố tụng của TAND huyện Tĩnh Gia đã thực hiện đối với bị cáo đều hợp pháp (Điều 277 và Điều 286 BLTTHS)

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Xuân T khai nhận: Ngày 01 tháng 12 năm 2018, tại thôn Hải Lâm, xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, Lê Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 0,341g (không phải ba bốn một gam) ma túy loại: Methamphetamine để sử dụng thì bị cơ Công An huyện Tĩnh Gia phát hiện và bắt quả tang.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, đe dọa sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng và còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Lê Xuân T là thanh niên có tuổi đời còn rất trẻ, đáng lẽ bị cáo phải tu dưỡng, rèn luyện mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Nhưng do đua đòi nên bị cáo sớm sa vào tệ nạn xã hội đó là nghiện ma túy. Năm 2011 bị cáo bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 24/02/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tĩnh Gia với thời gian 2 năm; năm 2014 bị cáo bị TAND Thành phố Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù cũng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố tình không chịu rèn luyện, cải sửa để trở thành con người tốt. Nay bị cáo lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội với mức án nghiêm khắc mới đủ để cải và giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa cho chung.

Xong khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho bị cáo Lê Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đã qua sử dụng. Có Model: TA – 1034 số IMEL1: 355812098139057; IMEL2: 355813098139055 (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy) vì bị cáo không dùng điện thoại để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,314g ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định đang được quy trữ tại Chi cục thi hành án huyện Tĩnh Gia.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng.....". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Xuân Tân.

-Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Lê Xuân T 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/12/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đã qua sử dụng. Có Model: TA – 1034 số IMEL1: 355812098139057;

IMEL2: 355813098139055 (không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy) vì bị cáo không dùng điện thoại để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,314g ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định đang được quy trữ tại Chi cục thi hành án huyện Tĩnh Gia;

(Theo phiếu nhập kho số NK2019/40 ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia).

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh